

ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ PHÚ AN

Số: 08 /KH-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Phú An, ngày 31 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính nhà nước xã Phú An năm 2023

Căn cứ Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

Căn cứ Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát về cải cách hành chính nhà nước thị xã Bến Cát năm 2023,

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Phú An năm 2023 với những nội dung như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Triển khai toàn diện, đồng bộ, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp công tác cải cách hành chính theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030 và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc đẩy mạnh thực hiện Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030; Chương trình số 06-CTr/TU ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Thị ủy Bến Cát về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Cải cách hành chính thị xã Bến Cát giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát về nâng cao chất lượng hiệu quả công tác cải cách hành chính nhà nước thị xã Bến Cát giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Thị ủy Bến Cát về tăng cường đẩy mạnh công tác Cải cách hành chính trên địa bàn thị xã Bến Cát; Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát về cải cách hành chính nhà nước thị xã Bến Cát năm 2023.

b) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý và chất lượng phục vụ của các cơ quan hành chính nhà nước.

c) Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

2. Yêu cầu

- a) Công tác cải cách hành chính được xác định là nhiệm vụ trọng tâm, khâu đột phá trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành.
- b) Cải cách hành chính phải xuất phát từ thực tiễn và lợi ích của người dân, doanh nghiệp; lấy người dân làm trung tâm, lấy sự hài lòng của người dân, tổ chức là thước đo đánh giá chất lượng phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước từ xã đến cơ sở.
- c) Cải cách hành chính phải gắn với nâng cao nhận thức, đổi mới tư duy và hành động sáng tạo; đổi mới lề lối làm việc, phương thức quản trị hiện đại, trên cơ sở đầy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước; xây dựng Chính quyền số, Chính quyền điện tử với lộ trình phù hợp.
- d) Cải cách hành chính phải gắn kết chặt chẽ, là nền tảng quan trọng góp phần cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh.
- e) Các chỉ tiêu, nhiệm vụ trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 được gắn kết với các chỉ tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội của xã năm 2023.

II. MỤC TIÊU, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành cải cách hành chính

a) Mục tiêu

- 100% các ngành thuộc UBND xã tổ chức thực hiện đầy đủ, toàn diện các nội dung theo Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của xã đề ra.
- 100% các thủ tục hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền giải quyết của UBND xã được thực hiện thông qua cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông; được công khai, minh bạch theo quy định.
- 100% hồ sơ thủ tục hành chính giải quyết được cập nhật, theo dõi tình hình thực hiện thông qua hệ thống thông tin một cửa điện tử của tỉnh.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tổ chức triển khai thực hiện tốt Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 02/9/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2025; Chương trình số 06-CTr/TU ngày 30 tháng 10 năm 2020 của Thị ủy Bến Cát về nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác Cải cách hành chính thị xã Bến Cát giai đoạn 2020-2025, định hướng đến năm 2030; Kế hoạch số 29/KH-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát Chỉ thị số 16-CT/TU ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Thị ủy Bến Cát. Kế hoạch số 09/KH-UBND ngày 27 tháng 01 năm 2023 của Ủy ban nhân dân thị xã Bến Cát về cải cách hành chính nhà nước thị xã Bến Cát năm 2023.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu trong chỉ đạo, điều hành công tác cải cách hành chính. Chủ tịch UBND xã chịu trách nhiệm trực

tiếp chỉ đạo công tác cải cách hành chính trong phạm vi quản lý; lấy kết quả thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính là một trong những tiêu chí bình xét thi đua, khen thưởng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, đôn đốc, theo dõi việc thực hiện các nhiệm vụ cải cách hành chính, nhất là trong giải quyết thủ tục hành chính cho tổ chức, cá nhân.

- Triển khai thực hiện tốt các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác cải cách hành chính, gắn với cải thiện và nâng cao các chỉ số đánh giá năng lực cạnh tranh, hiệu quả quản lý nhà nước của xã như: Chỉ số cải cách hành chính (PAR Index), Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính (SIPAS), Chỉ số sẵn sàng cho ứng dụng và phát triển công nghệ thông tin và Truyền thông (ICT Index). Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử (Bộ Chỉ số 766).

2. Cải cách thể chế

a) Mục tiêu

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật, triển khai có hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật; kịp thời xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật gắn với quá trình xây dựng, hoàn thiện pháp luật.

- Phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật của Trung ương, của tỉnh và của thị xã được tổ chức thực hiện kịp thời, hiệu quả.

- Phấn đấu 100% văn bản quy phạm pháp luật của xã (được Luật giao) được ban hành bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, tính đồng bộ và khả thi.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật và các văn bản hướng dẫn thi hành.

- Tập trung rà soát, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung văn bản quy phạm pháp luật của trung ương, của tỉnh để đáp ứng kịp thời mục tiêu phát triển địa phương; đồng thời đề xuất, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc góp phần phát triển kinh tế - xã hội xã.

- Tăng cường hoạt động kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện và xử lý các quy định còn chồng chéo, mâu thuẫn, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với tình hình thực tiễn của địa phương.

- Tổ chức triển khai có hiệu quả công tác thi hành pháp luật hằng năm tại các ban, ngành, đoàn thể; đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

a) Mục tiêu

- Cải cách quyết liệt, đồng bộ, hiệu quả quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, thủ tục hành chính nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước; rà soát, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa các thủ tục hành chính liên quan đến đầu tư, điều kiện kinh doanh, đất đai, xây dựng.

- 100% thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã được công khai và cập nhật kịp thời.

100% thủ tục hành chính đủ điều kiện theo quy định của pháp luật được cung cấp dưới hình thức dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Công Dịch vụ công của tỉnh, được tích hợp trên Công Dịch vụ công quốc gia và có biểu mẫu điện tử (E-form).

- Mức độ hài lòng của người dân, doanh nghiệp về giải quyết thủ tục hành chính đạt tối thiểu 90%.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Triển khai Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính.

- Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

- Triển khai dịch vụ công chứng thực bản sao điện tử từ bản chính trên Công dịch vụ công Quốc gia.

- Kiểm soát chặt chẽ việc ban hành các quy định thủ tục hành chính liên quan đến người dân, doanh nghiệp, bảo đảm thủ tục hành chính phải đơn giản, dễ hiểu, dễ thực hiện, trọng tâm là thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, hộ tịch,... và thủ tục hành chính thuộc các lĩnh vực khác có số lượng, tần suất giao dịch nhiều.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong giải quyết thủ tục hành chính, tập trung giải quyết thủ tục hành chính trên môi trường điện tử, gắn với số hóa kết quả giải quyết thủ tục hành chính.

- Nâng cao hiệu quả dịch vụ Bưu chính công ích trong thực hiện thủ tục hành chính, tập trung triển khai tiếp nhận hồ sơ tại địa chỉ theo yêu cầu của người dân, doanh nghiệp.

- Triển khai Quyết định số 766/QĐ-TTg ngày 23/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Bộ Chỉ số chỉ đạo, điều hành và đánh giá chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục hành chính, dịch vụ công theo thời gian thực trên môi trường điện tử.

- Kiện toàn nhân sự Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã (nếu có); thực hiện chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức làm việc tại Bộ phận một cửa cấp xã theo quy định hiện hành.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

a) Mục tiêu

Tiếp tục thực hiện rà soát, sáp xếp tổ chức bộ máy của UBND xã theo hướng tinh gọn, cơ cấu hợp lý, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và phù hợp với đặc điểm, tình hình, điều kiện thực tiễn.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Nghị định số 107/2020/NĐ-CP¹ ngày 14/9/2020 của Chính phủ, Nghị định số 120/2020/NĐ-CP² ngày 07/10/2020 của Chính phủ và các văn bản của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về việc sáp xếp, tổ chức lại các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục triển khai rà soát, sáp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị; rà soát, ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của xã theo quy định của Trung ương, tỉnh.

5. Cải cách chế độ công vụ

a) Mục tiêu

Đảm bảo đội ngũ cán bộ, công chức xã đạt trình độ chuyên môn theo vị trí việc làm. Trình độ về lý luận chính trị, chuyên môn, nghiệp vụ, kỹ năng làm việc của cán bộ, công chức xã được đảm bảo.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Xây dựng, rà soát, bổ sung và hoàn thiện các văn bản quy định, hướng dẫn về quản lý, sử dụng, tuyển dụng cán bộ, công chức, viên chức theo quy định.

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quản lý cán bộ, công chức để nâng cao chất lượng công tác tuyển dụng, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng.

- Cơ cấu, sáp xếp lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, bảo đảm đúng người, đúng việc, nâng cao chất lượng, hợp lý về cơ cấu.

- Tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; đẩy mạnh kiểm tra, thanh tra công vụ về trách nhiệm người đứng đầu nhằm phát hiện, chấn chỉnh kịp thời những thiếu sót và kiến nghị xử lý các trường hợp sai phạm trong thực thi công vụ, quan liêu, tiêu cực, tham nhũng.

- Nâng cao chất lượng đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức sát với yêu cầu thực tế.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả Quyết định số 1270/QĐ-UBND ngày 05/8/2021 của UBND thị xã về thực hiện Chương trình 09-CTr/TU ngày 03/11/2020 của Thị ủy Bến Cát về xây dựng đội ngũ cán bộ thị xã đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị giai đoạn 2020-2025 và những năm tiếp theo; Quyết định số 377/QĐ-UBND ngày 05 tháng 02 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức tỉnh Bình Dương giai đoạn 2021-2025; Quyết định số 1745/QĐ-UBND ngày 05/7/2021 của UBND tỉnh Bình Dương về triển khai thực hiện Chương trình số 19-CTr/TU của Tỉnh ủy về phát triển và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu xây dựng Bình Dương phát triển bền vững theo hướng đô thị thông minh, văn minh, hiện đại giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045.

6. Cải cách tài chính công

a) Mục tiêu

Tăng cường công tác quản lý ngân sách nhà nước; nâng cao hiệu quả phân bổ và sử dụng các nguồn lực tài chính gắn với nhiệm vụ được giao nhằm nâng cao tính tự chủ, tự chịu trách nhiệm.

Đẩy mạnh việc thực hiện công tác xã hội hóa ở một số lĩnh vực nhằm giảm nguồn chi của ngân sách nhà nước, ngân sách xã.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Tăng cường các biện pháp để quản lý và đảm bảo nguồn thu, tập trung huy động các nguồn lực trong xã hội chi đầu tư phát triển. Thực hiện cân đối ngân sách của xã theo hướng tích cực, đảm bảo tỷ lệ tích lũy hợp lý cho đầu tư phát triển.

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với cơ quan nhà nước theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ; cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm tại các đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14/02/2015 và Nghị định số 141/2016/NĐ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập trong lĩnh vực sự nghiệp kinh tế và sự nghiệp khác.

- Tăng cường công tác kiểm soát đối với ngành, đoàn thể trong việc sử dụng có hiệu quả tài sản công, kinh phí từ ngân sách nhà nước; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

a) Mục tiêu

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, phần mềm quản lý văn bản, chữ ký số, phần mềm một cửa xã vào hoạt động quản lý, điều hành của cơ quan, nhất là tập trung ứng dụng vào hoạt động của Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả xã

- 100% dịch vụ công trực tuyến đủ điều kiện được cung cấp trên Cổng Dịch vụ công của tỉnh và được tích hợp lên Cổng Dịch vụ công Quốc gia. Trên 60% hồ sơ xử lý dịch vụ công được thực hiện trực tuyến cấp xã.

- 10% hồ sơ công việc của xã được xử lý trên môi trường mạng.
- 100% văn bản trao đổi giữa các cơ quan nhà nước được thực hiện dưới dạng điện tử, được ký số bởi chữ ký số chuyên dùng (trừ văn bản thuộc phạm vi bí mật nhà nước).
- 100% cơ quan nhà nước tham gia xử lý các vấn đề người dân phản ánh qua Tổng đài 1022 đúng thời gian quy định.

- Tỷ lệ giao dịch không dùng tiền mặt trong dịch vụ hành chính công đạt tối thiểu 10%.

b) Nhiệm vụ và giải pháp

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong nội bộ các cơ quan nhà nước: Chuẩn hóa, điện tử hóa quy trình nghiệp vụ xử lý hồ sơ trên môi trường mạng; thực hiện số hóa hồ sơ, dữ liệu, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của cơ quan nhà nước.

- Tiếp tục triển khai các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 và thực hiện thanh toán phí, lệ phí dịch vụ công trực tuyến qua ngân hàng trên Trang thông tin hành chính công xã.

- Bổ sung, phát triển các tính năng cho ứng dụng (App) Chính quyền số, xã hội số phục vụ hoạt động nội bộ cho toàn bộ các cơ quan nhà nước để phục vụ người dân và doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Bưu chính công ích và bố trí nhân viên Bưu điện thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận một cửa xã.

- Kịp thời xử lý phản ánh kiến nghị của người dân và doanh nghiệp phản ánh qua Hệ thống đường dây nóng 1022.

- Đổi mới, nâng cao chất lượng trong xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số: đề xuất các sáng kiến ứng dụng chuyển đổi số nhằm đổi mới quy trình, nghiệp vụ của từng chuyên môn; tham gia các lớp bồi dưỡng, nâng cao nghiệp vụ, nhận thức, ứng dụng chuyển đổi số vào công tác nghiệp vụ của công chức và người lao động trong cơ quan.

- Triển khai xây dựng Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn Quốc gia TCVN ISO: 9001: 2015 trên môi trường mạng vào hoạt động của các cơ

quan hành chính nhà nước các cấp.

III. NHỮNG NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH TRỌNG TÂM NĂM 2023 (Có phụ lục kèm theo)

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

1. Kinh phí thực hiện công tác cải cách hành chính được bố trí từ nguồn ngân sách nhà nước hằng năm được cấp có thẩm quyền giao.
2. Các ban, ngành, đoàn thể bố trí kinh phí thực hiện các nhiệm vụ của Kế hoạch trong dự toán ngân sách hằng năm được cấp có thẩm quyền giao.
3. Khuyến khích việc huy động các nguồn kinh phí ngoài ngân sách theo quy định của pháp luật để triển khai thực hiện Kế hoạch.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Căn cứ nhiệm vụ UBND xã Phú An đề nghị các ban, ngành chuyên môn có liên quan cần nghiêm túc thực hiện. Chủ động xây dựng kế hoạch thực hiện cụ thể, các giải pháp để thực hiện những nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2023 của ban, ngành, lĩnh vực phụ trách; trong đó nêu rõ các trọng tâm, trọng điểm nhiệm vụ được giao và chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan và đề ra giải pháp đảm bảo thực hiện có hiệu quả.

Mỗi ban, ngành phải thực hiện theo đúng thời gian, tiến độ và bám sát kế hoạch của UBND xã. Trong quá trình triển khai tổ chức thực hiện nếu có vướng mắc hoặc khó khăn phải kịp thời báo cáo, đề xuất kịp thời để giải quyết.

2. Công chức Văn phòng thống kê xã; các cán bộ, công chức tại Bộ phận “Một cửa” cần nêu cao vai trò trách nhiệm, tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này; kiểm soát chặt chẽ việc thực thi thủ tục hành chính. Tham mưu cho UBND xã thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính; tổng hợp báo cáo tiến độ, kết quả thực hiện với UBND xã và cơ quan cấp trên theo định kỳ quý; 6 tháng, năm; đề xuất kịp thời biểu dương, khen thưởng hoặc phê bình, xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao.

3. Công chức Tài chính - Kế toán xã: có trách nhiệm tham mưu UBND xã xây dựng kế hoạch và lập dự toán ngân sách, đảm bảo kinh phí để triển khai chương trình kế hoạch công tác cải cách hành chính của xã theo quy định.

4. Công chức Văn hóa xã hội, Cán bộ Đài truyền thanh xã phối hợp chặt chẽ với các ban, ngành đẩy mạnh thông tin tuyên truyền, phổ biến kế hoạch cải cách hành chính năm 2023 của UBND xã.

5. Công tác kiểm tra, giám sát tại cơ quan thực hiện thường xuyên, có sự phối hợp chặt chẽ của các ban, ngành, đoàn thể; các tổ chức, công dân và cơ quan nhà nước cấp trên đối với việc thực hiện nhiệm vụ cải cách hành chính tại cơ quan.

Cải cách hành chính là nhiệm vụ trọng tâm, là tiêu chí xem xét, đánh giá thi đua hằng năm đối với cơ quan. Yêu cầu Trưởng các ban, ngành, đoàn thể xã và

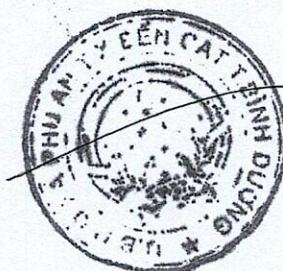
các cán bộ, công chức cần tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các nhiệm vụ cải cách hành chính theo quy định; thường xuyên báo cáo về UBND xã theo dõi.

Trên đây là Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước xã Phú An năm 2023. Trong quá trình triển khai thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc phát sinh, các ban ngành, đoàn thể kịp thời phản ánh về Công chức Văn phòng thống kê để tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân xã xem xét điều chỉnh, bổ sung cho phù hợp.

Noi nhận:

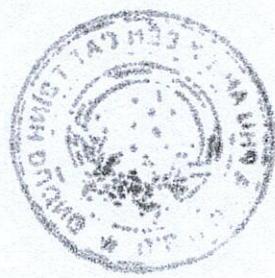
- Phòng Nội vụ thị xã;
- TT. Đảng ủy - TT. HĐND xã;
- Đài truyền thanh xã;
- Ban, ngành chuyên môn xã;
- Lưu: VT

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Hà





ỦY BAN NHÂN DÂN
Xã Phú An



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

PHỤ LỤC

Những nhiệm vụ cải cách hành chính trọng tâm năm 2023
(Ban hành kèm theo Kế hoạch số 2/C /KH-UBND
ngày 02 tháng 03 năm 2023 của Ủy ban nhân dân xã Phú An)

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
I CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH						
01	Xây dựng và triển khai Kế hoạch cải cách hành chính năm 2023	Kế hoạch	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Tháng 01/2023	
02	Xây dựng, triển khai Kế hoạch nâng cao năng lực về công tác CCHC năm 2023	Kế hoạch	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Quý I/2023	
03	Tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số cải cách hành chính năm 2022 của xã Phú An	Báo cáo	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Quý I/2023	
04	Phân tích, đánh giá kết quả Chỉ số cải cách hành chính của xã năm 2022 và đề xuất các giải pháp hiệu quả để nâng cao Chỉ số cải cách hành chính xã những năm 2023	Báo cáo	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Sau khi Sở Nội vụ công bố Chỉ số cải cách hành chính năm 2021	

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
05	Báo cáo tình hình, kết quả triển khai công tác cải cách hành chính xã theo quy định.	Báo cáo	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	
06	Tổ chức thực hiện công tác tuyên truyền cải cách hành chính trên địa bàn xã.	Các nội dung tuyên truyền	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	
7	Triển khai điều tra xã hội học để xác định chỉ số cải cách hành chính năm 2022 theo văn bản cấp trên	Phiếu điều tra	Công chức Văn phòng thống kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Quý I/2023	
II CÁI CÁCH THỂ CHẾ						
8	Xây dựng văn bản quy phạm pháp luật năm 2023 (do Luật giao).	Nghị quyết; Quyết định	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	
9	Xây dựng và triển khai Kế hoạch kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2023.	Kế hoạch	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Quý I/2023	
10	Xây dựng và triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của tỉnh năm 2023.	Kế hoạch	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Quý I/2023	
11	Báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý, rà soát văn bản quy phạm pháp luật của tỉnh năm 2023.	Báo cáo	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Quý IV/2023	

STT	Nội dung/Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
12	Báo cáo kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật của xã năm 2023.	Báo cáo	Công chức Tư pháp hộ tịch	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Quý IV/2023	
III	CÁI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH					
13	Xây dựng và triển khai Kế hoạch rà soát, đánh giá thủ tục hành chính năm 2023.	Kế hoạch	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Quý I/2023	
14	Công bố công khai danh mục các thủ tục hành chính mới, sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế của các sở, ban, ngành, UBND cấp tỉnh.	Quyết định	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	
15	Tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính.	Văn bản xử lý	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	
16	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch đổi mới thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ	Kế hoạch	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
17	Tiếp tục thực hiện rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh.	Quyết định	Cán bộ Nội vụ, Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	
18	Kiên toàn nhân sự tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả làm việc tại Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã (nếu có)	Quyết định	Công chức Văn phòng thông kê	Phòng Nội vụ thị xã	Năm 2023	
19	Triển khai thực hiện các chế độ hỗ trợ cho cán bộ, công chức, viên chức làm việc tại Trung tâm Phục vụ hành chính công thị xã và Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả cấp xã	Văn bản	Công chức Văn phòng thông kê	CC Tài chính kế toán	Năm 2023	
20	Đánh giá năng suất lao động của nhân sự trong thực hiện tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông	báo cáo	Công chức Văn phòng thông kê	Thành viên Bộ phận Một cửa	Quý I/2023	
21	Truyền thông hoạt động cải cách, kiểm soát thủ tục hành chính; thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính và chuyển đổi số trên địa bàn thị xã	Kế hoạch	Công chức Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	



STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
V CÁI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ						
22	Xây dựng và triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức năm 2023	Kế hoạch	Cán bộ Nội vụ, Văn phòng thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Tháng 1/2023	
VI CÁI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG						
23	Tiếp tục triển khai thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ.	Văn bản	Công chức Tài chính kế toán	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên	
24	Đẩy mạnh thực hiện cơ chế tự chủ tại các đơn vị sự nghiệp theo quy định.	Văn bản	Công chức Tài chính kế toán	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Thường xuyên	
VII XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN SỐ						
25	Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và ứng dụng tiên bộ khoa học, công nghệ thúc đẩy hoàn thành xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số, gắn với xây dựng thành phố thông minh.	Triển khai ứng dụng	Cán bộ phụ trách CNTT	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	

STT	Nội dung/ Nhiệm vụ	Sản phẩm	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Thời gian hoàn thành	Ghi chú
26	Triển khai số hóa hồ sơ, dữ liệu, lưu trữ hồ sơ công việc điện tử của cơ quan nhà nước.	Kế hoạch	Cán bộ văn thư, lưu trữ, thủ quỹ; Cán bộ phụ trách CNTT	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	
27	Triển khai xây dựng quy trình điện tử, biểu mẫu cho 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 trên Cổng dịch vụ công của tỉnh.	Cơ sở dữ liệu	Cán bộ phụ trách CNTT	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	
28	Đẩy mạnh việc tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ Buu chính công ích	Kế hoạch	Công chức Văn phòng -Thông kê	Các ban ngành, đoàn thể liên quan	Năm 2023	